

**Phụ lục:****Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN***(Ban hành kèm theo Quyết định số 175 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)***Phần I:  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****1. Thủ tục hành chính ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Khoa học Công nghệ và Môi trường</b>				
1	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Lệ phí: 150.000 đồng/giấy đăng ký	Quyết định số 1299/QĐ-BNN-KHCN ngày 29/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**2. Thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản</b>	
1	Công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn và được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.	

## PHẦN II

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### I. Lĩnh vực Khoa học Công nghệ và Môi trường:

**1. Thủ tục: Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.**

Trình tự thực hiện	<p><b>Bước 1.</b> Tổ chức, cá nhân thực hiện công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (<i>Bao gồm: Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá; trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận; trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định</i>) nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.</li> <li>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.</li> </ul> <p><b>Bước 2.</b> Xử lý hồ sơ</p> <p><b>* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định cho Sở Nông nghiệp và PTNT để công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân;</li> <li>- Sau khi nộp hồ sơ công bố hợp quy tại Sở Nông nghiệp và PTNT, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.</li> </ul> <p><b>* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận (sau đây viết tắt là tổ chức chứng nhận):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định cho Sở Nông nghiệp và PTNT để công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận;</li> <li>- Sau khi có bản Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của Sở Nông nghiệp và PTNT, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.</li> </ul> <p><b>* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định kèm theo bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức chứng nhận được chỉ định cho Sở Nông nghiệp và PTNT để được cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy;</li> <li>- Sau khi nộp hồ sơ công bố hợp quy tại Sở Nông nghiệp và PTNT, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.</li> </ul> <p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo trình tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo</li> </ul>
--------------------	---

	<p>quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.</li> </ul> <p><b>Bước 3.</b> Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến.
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản công bố hợp quy (<i>theo mẫu</i>).</li> </ul> <p><b>* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tự đánh giá gồm các thông tin sau: Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ; điện thoại, fax; + Tên sản phẩm, hàng hóa, nhà sản xuất; + Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật; + Kết quả thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa nhóm 2 theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng; + Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật; + Cam kết chất lượng sản phẩm hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá.</li> </ul> <p><b>* Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định:</b></p> <p>Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>b) Số lượng hồ sơ:</b> 01 (bộ)</p>
<b>Thời hạn giải quyết</b>	<p>15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Nông nghiệp và PTNT</li> </ul>

	<p>thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Sở Nông nghiệp và PTNT gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Sở Nông nghiệp và PTNT có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.</p> <p>- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Nông nghiệp và PTNT phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp quy để xử lý như sau:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.</p>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>Kết quả</b>	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy
<b>Phí, lệ phí</b>	Lệ phí: 150.000 đồng/giấy đăng ký.
<b>Tên mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu Bản công bố hợp quy ban hành kèm theo Thông tư 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ
<b>Yêu cầu, điều kiện</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p><i>Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007.</i></p> <p><i>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006.</i></p> <p><i>- Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.</i></p> <p><i>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008.</i></p> <p><i>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018.</i></p> <p><i>- Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012.</i></p> <p><i>- Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.</i></p> <p><i>- Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i></p> <p><i>- Thông tư số 06/2020/TT-BKHHCN ngày 10/12/2020 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.</i></p> <p><i>- Quyết định số 1299/QĐ-BNN-KHCN ngày 29 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</i></p>

**Mẫu****Bản công bố hợp chuẩn/hợp quy***(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CÔNG BỐ HỢP CHUẨN/HỢP QUY**

Số .....

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

E-mail: .....

**CÔNG BỐ:**Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (*tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật,...*)

.....

Phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật (*số hiệu, ký hiệu, tên gọi*)

.....

Thông tin bổ sung (*căn cứ công bố hợp chuẩn/hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp...*):

.....

*- Loại hình đánh giá:**+ Tổ chức chứng nhận đánh giá (bên thứ ba): Tên tổ chức chứng nhận /tổ chức chứng nhận được chỉ định, số giấy chứng nhận, ngày cấp giấy chứng nhận;**+ Tự đánh giá (bên thứ nhất): Ngày lãnh đạo tổ chức, cá nhân ký xác nhận Báo cáo tự đánh giá.*

.....(Tên tổ chức, cá nhân).... cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của .... (sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường) do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác.

....., ngày ... tháng ... năm .....

**Đại diện Tổ chức, cá nhân**

(Ký, chức vụ, đóng dấu)